TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA Bản án số: 53/2025/HS - ST Ngày 24 - 3 - 2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Quàng Văn Tiện.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/HSST ngày 13 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54a/2025/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 98/2025/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn D** - Sinh năm 1999 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản M, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T và bà Quàng Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án. tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/10/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Lò Văn A, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Nguyễn Tùng L, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Bản H2, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

+ Hoàng Tiến X, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Bản H3, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

+ Vì Thị E, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Bản K, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/8/2024 bị cáo Lường Văn D cùng bị hại Lò Văn A đến quán uống bia. Trong lúc ngồi uống bia tại quán thì Lường Văn D có lời qua tiếng lại và xảy ra đánh nhau với Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X và được bị hại Lò Văn A can ngăn. Quá trình xảy ra đánh nhau thì hai bên có sử dụng điếu cày, bát sứ, ghế nhựa, cốc thủy tinh, cục bê tông để đánh nhau; khi Lường Văn D dùng cốc thủy tinh đập vào gáy của Hoàn Tiến X làm cốc bị vỡ mảnh vỡ thủy tinh bắn ra xung quanh và trúng vào mắt phải của A đúng thời điểm A đang đi theo phía sau X để can ngăn. Sau khi A bị mảnh thủy tinh bắn vào mắt thì A ôm mắt đi ra khỏi khu vực đánh nhau, D với X, L vẫn tiếp tục đánh nhau một lúc sau thì được Trần Văn Gia V1 và Trần Văn V2 can ngăn nên việc đánh nhau được chấm dứt. Hậu quả: Lò Văn A bị thương ở mắt phải đi cấp cứu ở Bệnh viện mắt Trung ương. D, X và L phải đi điều trị tại các cơ sở y tế.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 21/8/2024 xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án là tại quán nước của chị Vì Thị E ở bản K, xã K, huyện S; xác định các vị trí của Lường Văn D, Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X khi xảy ra mâu thuẫn sau đó dùng cốc, bát, điếu cày, ghế nhựa, cục bê tông gây thương tích cho nhau. Các vị trí phù hợp với lời khai của các bị cáo, người bị hại và người làm chứng và dữ liệu hình ảnh đã trích xuất từ Camera an ninh của quán chị Vì Thị E.

* Kết quả xem xét dấu vết trên thể của Hoàng Tiến X ngày 24/8/2024 xác định: *Phía trên gò má phải có 01 vết thương đã liền da, kích thước 5,5 x 0,2cm; Vùng thái dương đỉnh trán trái có 01 vết thương đã liền da, kích thước 03 x 0,2cm; Tại vị trí đầu đốt thứ nhất ngón II bàn tay trái có 01 vết sây xước da đang đóng vảy, kích thước 01 x 01cm;Tại mu bàn tay phải có 02 vết thương đã liền da, kích thước lần lượt là 01 x 0,1cm và 0,5 x0,1cm.*

* Kết quả xem xét dấu vết trên thể của Lường Văn D ngày 31/8/2024 xác định: *Vùng đầu trái cách tai trái 07cm có 01 vết rách da dài 01cm, rộng 0,02cm, vết rách đã liền da; Thái dương trái (liền kề với tai trái) và trong vành tai trái có nhiều vết rách da đã liền, miệng vết rách màu hồng; Mặt trước bắp tay trái có 01 vết xước da nằm dọc theo bắp tay dài 07cm đã đóng vảy; Mặt trong giữa khớp đốt thứ nhất ngón cái với bàn tay phải có 01 vết rách da đã liền da thành sẹo, kích thước 1,7 x 0,75cm;Mặt trong đốt một ngón út có 01 vết rách da đã liền sẹo kích thước 0,8cm (bàn tay phải).*

* Kết quả xem xét dấu vết trên thể của Nguyễn Tùng L ngày 24/8/2024 xác định: *Trán trái cách lông mày trái 1,5cm có vết thương rách da đã bong vảy màu nâu (được khâu bỉ 05 mũi chỉ y tế) kích thước 3,5 x 0,1cm; Tại vùng chẩm trái có 01 vết sẹo màu hồng kích thước 0,5 x 0,4cm; Tại mặt ngoài ngón cái bàn tay trái có vết thương tích đang đóng vảy màu nâu (được khâu bởi 03 mũi chỉ y tế) kích thước 2,5 x 0,2cm; Tại mặt trong cổ tay trái có vết thương đang đóng vảy màu*

nâu (được khâu bởi 02 mũi chỉ y tế) kích thước 2,0 x 0,2cm; Tại đốt thứ hai ngón tay út bàn tay phải có vết thương màu nâu đang bong vảy (được khâu bởi 01 mũi chỉ y tế) kích thước 1,0 x 0,1cm; Phía sau tai trái có vết trầy xước da đã bong vảy kích thước 1,5 x 0,1cm.

* Kết quả xem xét dấu vết trên thể của Lò Văn A ngày 16/8/2024 xác định: *Mắt phải, mi nề nhiều, rách da mi trên, rách mép nham nhở, kết mạc cương tụ phù nề, rách giác mạc rộng từ 10h – 2h, rách rộng ra cung mặc từ 02 vị trí này, mép rách nham nhở, rách phức tạp. Phòi bẹt tổ chức nội nhãn qua mép rách không soi được phía sau.*

* Kết quả xem xét dấu vết trên thể của Lò Văn A ngày 23/8/2024 xác định: *Toàn mắt phải sưng đỏ chảy dịch, mí trên và mí dưới sưng nề có nhiều vết khâu (do bị sưng nề không xem rõ cụ thể được mũi khâu), mắt không mở mi được so với mắt trái; Giữa sống mũi có một vết rách da nằm dọc dài 1,3cm, được khâu bằng 03 mũi chỉ, miệng vết rách khô; Trên mí mắt phải dưới đầu lông mày có 01 vết rách da dài 01cm, từ đầu lông mày đến mí mắt được khâu 03 mũi chỉ, miệng vết rách khô đang trong thời kỳ liền da.*

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 304/KLTTCT-TTPY, ngày 24/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Lò Văn A như sau:

+ Mất thị lực mắt phải sau chấn thương mắt (xếp: 31%).

+ Sẹo vết thương phần mềm mi trên mắt phải (xếp: 03%).

+ Sẹo vết thương phần mềm mi dưới mắt phải (xếp 09%).

+ Sẹo vết thương phần mềm sống mũi (xếp: 03%).

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lò Văn A tại thời điểm giám định là: **41%** (Bốn mươi mốt phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 296/KLTTCT-TTPY, ngày 19/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Hoàng Tiến X: "*… xác định tỷ lệ tổn thương của Hoàng Tiến X tại thời điểm giám định là: 10% (Mười phần trăm)*".

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 294/KLTTCT-TTPY, ngày 18/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Nguyễn Tùng L: "*…xác định tỷ lệ tổn thương của Nguyễn Tùng L tại thời điểm giám định là: 09% (Chín phần trăm)*".

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 289/KLTTCT-TTPY, ngày 16/9/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với Lường Văn D: "… *xác định tỷ lệ tổn thương của Lường Văn D tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm)*".

Ngày 23/9/2024 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra công văn số: 60/TTPY-CM giải thích nội dung kết luận giám định thương tích như sau:

"*1. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lường Văn D do Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X gây ra theo phương pháp cộng tại thông tư 22/2019/TT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu* ***(Xếp 04%)****; Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái* ***(Xếp 03%);*** *Sẹo vết thương vùng mềm cánh tay trái* ***(Xếp 01%)****. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là* ***7,81% (Làm tròn số là 08%)****. Áp dụng theo phương pháp công tại Thông tư.*

*2. Trường hợp sẹo lòng bàn chân phải của Lường Văn D tự dẫm phải mảnh thủy tinh do người khác làm vỡ khi đánh nhau thì tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lường Văn D do người khác gây ra tại thời điểm giám định theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: Sẹo vêt thương phần mềm vùng đầu (****Xếp 04%);*** *Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái (Xếp 03%); Sẹo vết thương vùng mềm cánh tay trái* ***(Xếp 01);*** *Sẹo vết thương lòng bàn chân phải* ***(Xếp 01%).*** *Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lường Văn D như nội dung giám định nêu trên là:* ***8,73% (Làm tròn số là 09 %)****".*

Ngày 05/12/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ra công văn số: 88/TTPY-CM giải thích nội dung kết luận giám định thương tích như sau:

"1. Đối với thương tích của Lường Văn D: Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ***(xếp 04%);*** Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái ***(xếp 03%);*** Sẹo vết thương phần mềm cánh tay ***(xếp 01%);*** Sẹo vết thương phần mềm bàn ngón tay phải ***(xếp: 03%);*** Sẹo vết thương phần mềm lòng bàn chân phải ***(xếp 01%).*** Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, các tỉ lệ % thương tích nêu trên được xếp cố định *(Không có mức tối đa hoặc tối thiểu).*

2. Các tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lường Văn D như đã nêu ở trên toàn bộ là sẹo vết thương phần mềm, không thể thay đổi theo thời gian tăng hay giảm tỷ lệ *(Trừ trường hợp can thiệp trực tiếp vào sẹo ví dụ như bệnh nhân đi phẫu thuật thẩm mỹ, hoặc là Là phẳng sẹo bằng công nghệ thẩm mỹ).*

Kết luận giám định số 1955/KL-KTHS ngày 15/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận đối với flie trích xuất của camera tại quán của Vì Thị E: *03 File video gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.*

Kết luận giám định bổ sung số 2018/KL-KTHS ngày 06/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La về mô tả diễn biến sự việc trong các đoạn video gửi giám định.: *Trích xuất được 78 ảnh và mô tả diễn biến nội dung sự việc trong 03 video gửi giám định (chi tiết có trong phụ lục kèm theo).*

* Kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐTS ngày 25/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận định giá những tài sản bị hư hỏng của quán chị Vì Thị E: "… Tổng trị giá: 138.500 đồng *(Một trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng)".*

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra Quyết định trưng cầu giám định sức khỏe đối với Trần Văn V2, ra quyết định và thực hiện việc dẫn giải đối với Trần Văn V2 để đưa đi giám định, nhưng không thi hành được do V2 cương quyết từ chối đi giám định tổn hại phần trăm sức khỏe do các thương tích đã bình phục hoàn toàn và không ảnh hưởng đến quá trình sinh hoạt.

Ngày 27/9/2024, Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X có đơn yêu cầu khởi tố đối với Lường Văn D về hành vi cố ý gây thương tích cho L và X; Ngày 23/8/2024 Lò Văn A có đơn đề nghị khởi tố đối với người gây thương tích cho Áo; Ngày 27/11/2024 Lường Văn D có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X về hành vi cố ý gây thương tích cho Lường Văn D và đề nghị giám định lại, ngày 20/12/2024 D có đơn rút đơn đề nghị giám định lại.

Quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm: Ngày 26/02/2025 Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi D gây thương tích cho L, X, Tòa án nhân dân huyện S đã ra quyết định đình chỉ hành vi gây thương tích 9% với L và 10% với X của bị cáo Lường Văn D. Ngày 26/02/2025 bị cáo Lường Văn D có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích 8% của Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X đối với D, Tòa án nhân dân huyện S đã ra quyết định đình chỉ vụ án đối với Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X.

* Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSSM ngày 12 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lường Văn D về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự và các Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát chấp nhận việc rút đơn yêu cầu khởi tố đối với các hành vi Cố ý gây thương tích của Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X, Lường Văn D với nhau theo các Quyết định đình chỉ vụ án đối với từng bị can của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã. Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lường Văn D về hành vi cố ý gây thương tích đối với Lò Văn A và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn D phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng

Hình sự xử phạt Lường Văn D từ 02 năm 08 tháng - 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy các mảnh thủy tinh, cốc vỡ, ghế, điếu cày, cục bê tông.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X, Vì Thị E cùng bị cáo Lường Văn D đã tự V1 thỏa thuận trách nhiệm bồi thường dân sự với nhau và đã thực hiện xong việc bồi thường theo thỏa thuận. Chấp nhận bị cáo Lường Văn D và bị hại Lò Văn A tự V1 thỏa thuận bồi thường số tiền là 70.000.0000đ, bị cáo D đã bồi thường xong 45.000.000đ, còn phải bồi thường tiếp 25.000.000đ.

Buộc bị cáo Lường Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm. Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

- Tại phiên tòa bị hại Lò Văn A trình bày: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và diễn biến của hành vi phạm tội. Giữa bị cáo D và bị hại vốn là bạn bè với nhau, không có mâu thuẫn gì, việc bị cáo gây ra thương tích cho bị hại là do lúc đó bị cáo D đang đánh nhau với Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X thì bị hại vào can ngăn nên bị mảnh thủ tinh của chiếc cốc vỡ bắn trúng vào mắt và chỉ bị thương tích ở mắt, ngoài ra không có thương tích ở đâu nữa. Hiện nay, tình hình sức khỏe của bị hại đã ổn định, mắt đã hồi phục và không ảnh hưởng gì đến sinh hoạt, cuộc sống. Quá trình điều tra hai bên đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 100.000.000đ, bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 45.000.000đ, tại phiên tòa bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 25.000.000đ nữa là chi phí để bị hại chạy chữa mắt trước đó và bắt đầu bồi thường số tiền 25.000.000đ từ tháng 5 năm 2025 và bồi thường xong trong tháng 12 năm 2025; bị hại cũng đã được Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X hỗ trợ số tiền là 30.000.000đ và đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự V1 thỏa thuận này. Bị hại cũng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để còn lao động sản xuất có tiền bồi thường nốt cho bị hại trong hạn đã thỏa thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày tại phiên tòa như sau:

+ Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo D và với bản thân hai người có hành vi cố ý gây thương tích đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố. Không có ý kiến khiếu nại gì về các Quyết định tố tụng và hành vi tố tụng. Thừa nhận ngày 26/02/2025 Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi D gây thương tích cho L, X gửi Tòa án nhân dân huyện Sông Mã; xác định việc rút đơn là hoàn toàn tự V1, khi thực hiện tinh thần hoàn toàn tỉnh táo và minh mẫn. Không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe, xác nhận L và X đã tự V1 bồi thường thiệt hại về cốc, ghế, điếu cày bị hư hỏng cho chị Vì Thị E số tiền 200.000đ, bồi thường cho bị cáo D số tiền 5.000.000đ, bồi

thường hỗ trợ cho A số tiền 30.000.000đ và đề nghị HĐXX ghi nhận các sự tự V1 thỏa thuận này.

+ Vì Thị E: Sau khi xự việc xảy ra thì Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X đã bồi thường xong cho chị số tiền 200.000đ và bị cáo Lường Văn D đã mua đồ đã bị vỡ, hỏng là cốc và ghế nhựa để khắc phục cho chị. Nay chị không có yêu cầu và đề nghị gì thêm về bồi thường, đề nghị HĐXX ghi nhận các sự tự V1 thỏa thuận bồi thường này và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lường Văn D.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận ngày 26/02/2025 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích là 8% của Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X đối với bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố L, X theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Xác định việc rút đơn là hoàn toàn tự V1, khi thực hiện tinh thần hoàn toàn tỉnh táo và minh mẫn. Đã được Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X bồi thường số tiền 5.000.000đ và không yêu cầu L, X phải bồi thường thêm nữa; bị cáo cũng đã mua các đồ đạc là cốc, ghế nhựa bị hỏng đền cho chị Vì Thị E. Đối với hành vi Cố ý gây thương tích cho bị hại Lò Văn A là do lúc đó bị cáo đang đánh nhau với L, X thì A vào can ngăn dẫn đến A cũng bị thương tích, bị cáo không mong muốn gây thương tích cho A vì giữa bị cáo và bị hại vốn là bạn với nhau, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình; trước đó, bị cáo và bị hại có thỏa thuận bồi thường tiền thiệt hại về sức khỏe là 100.000.000đ, bị cáo đã bồi thường được 45.000.000đ nhưng tại phiên tòa bị hại chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp là 25.000.000đ nữa, bị cáo nhất trí và cảm ơn bị hại, hứa sẽ bồi thường đầy đủ cho bị hại xong theo thời hạn bị hại yêu cầu. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự V1 thỏa thuận về bồi thường, khắc phục hậu quả này của bị cáo với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để có cơ hội lao động sản xuất, thực hiện bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Đơn đề nghị khởi tố của Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X, Lường Văn D, Lò Văn A và các đơn xin rút yêu cầu khởi tố của Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X, Lường Văn D. Các kết luận giám định thương tích số 304/KLTTCT-TTPY, ngày 24/9/2024, số 296/KLTTCT-TTPY, ngày 19/9/2024, số 294/KLTTCT-TTPY, ngày 18/9/2024, số 289/KLTTCT-TTPY, ngày 16/9/2024, công văn số 60/TTPY-CM ngày 23/9/2024 và 05/12/2024, Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐTS ngày 25/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Sông Mã. Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 21/8/2024 và dữ liệu hình ảnh trích xuất từ camera an ninh tại quán bia nơi xảy ra sự việc.

- Bị cáo tự V1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/8/2024 khi bị cáo Lường Văn D xảy ra xô xát với Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X thì Lường Văn D có hành vi dùng cốc thủy tinh uống bia là hung khí nguy hiểm đập vào vùng đầu của X làm cốc bị vỡ, các mảnh vỡ thủy tinh bắn ra xung quanh và trúng vào mắt phải của Áo, hậu quả: A bị tổn thương theo kết luận giám định là 41%. Lỗi của bị cáo D đối với tổn thương của bị hại A là lỗi cố ý gián tiếp: bị cáo hoàn toàn nhận thức được khi cốc thủy tinh bị đập vỡ với một lực mạnh thì các mảnh bắn ra sẽ gây tổn thương đến các vật thể trong phạm vi bán kính gần, trong khi đó A đang đứng ngay đó để can ngăn bị cáo cùng các đối tượng L, X đánh nhau thì hoàn toàn có thể bị thương tích do các mảnh vỡ gây ra nhưng bị cáo có ý thức bỏ mặc và chấp nhận hậu quả xảy ra. Do vậy, Hành vi của bị cáo D đã phạm tôi Cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp được tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 05 năm - 10 năm tù.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với Lường Văn D về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực bồi thường cho bị hại và khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hai lần theo quy định tại điểm b là "*tự V1 bồi thường*" và "*khắc phục hậu quả*", và một tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo được bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt và có ông bà nội, ngoại đều là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và chưa phạm tội lần nào.

Vì vậy, quá trình V2 hình HĐXX đã cân nhắc vào các đặc điểm về nhân thân, điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, yếu tố lỗi "*Cố ý gián tiếp*" của bị cáo đối với bị hại, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét thấy: bị cáo đã được gia đình, chính quyền địa phương bảo lãnh, được bị hại đề nghị cho cải tạo tại địa phương, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung là phù hợp quan điểm đề xuất áp dụng của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết, xét xử vụ án thì Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X đã tự V1 thỏa thuận và bồi thường xong cho Lường Văn D số tiền 5.000.000đ, cho Lò Văn A số tiền 30.000.000đ, cho Vì Thị E số tiền 200.000đ và không yêu cầu D phải bồi thường. Được Lò Văn A, Lường Văn D, Vì Thị E nhất trí và các bên cùng đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự V1 thỏa thuận việc bồi thường dân sự này.

Quá trình giải quyết, xét xử vụ án thì Lường Văn D và Lò Văn A đã tự V1 thỏa thuận tổng số tiền là 70.000.000đ, D bồi thường được cho Lò Văn A số tiền là 45.000.000đ, số tiền còn lại là 25.000.000đ sẽ được bắt đầu bồi thường tiếp từ tháng 5 năm 2025 và phải bồi thường xong trong tháng 12 năm 2025. Lường Văn D đã tự V1 mua cốc, ghế nhựa để khắc phục trả cho chị Vì Thị E xong. Lò Văn A, Vì Thị E, Lường Văn D đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự V1 thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả này.

HĐXX xét đây là ý chí tự V1 của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo D xã hội là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590 của Bộ Luật Dân sự nên chấp nhận và ghi nhận sự tự V1 thỏa thuận này.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với các mảnh vỡ bằng nhựa và thủy tinh, điếu cày, cục bê tông, bát sứ, cốc thủy tinh là các vật được bị cáo và Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X sử dụng khi đánh nhau, đã cũ hỏng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Lường Văn D, Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của chị Vì Thị E, giá trị thiệt hại 138.500đ *(Ba mươi tám*

nghìn năm trăm đồng). Do thiệt hại tài sản dưới 2.000.000đ các đối tượng không có tiền án, tiền sự hành vi hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên hành vi của Lường Văn D, Nguyễn Tùng L và Hoàng Tiến X không cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Văn Gia V1: V1 tích cực can ngăn các bên đánh nhau, quá trình can ngăn không gây thương tích gì cho các bên, nên không thuộc trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Trần Văn V2: V2 cương quyết từ chối đi giám định tổn hại phần trăm sức khỏe do các thương tích đã bình phục hoàn toàn, xét đây là ý chí tự V1 của Trần Văn V2 và phù hợp với tình hình sức khỏe thực tế, việc V2 không giám định tổn hại phần trăm sức khỏe không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lường Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với án số tiền còn phải bồi thường tiếp cho bị hại đã thỏa thuận được tại phiên tòa; Hoàng Tiến X, Nguyễn Tùng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đối với việc vụ án đã được khởi tố theo đơn của X, L về hành vi của D đối với L, X nhưng sau đó đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và được Tòa án đình chỉ vụ án đối với hành vi của bị cáo D gây thương tích cho Hoàng Tiến X, Nguyễn Tùng L, theo quy định tại các Điều 21, 23, 24 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 và Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lường Văn D phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Lường Văn D 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 05 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2025).

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự: trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lường Văn D cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã K, huyện S, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

" Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở

lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo ".

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự

Ghi nhận việc Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X đã tự V1 thỏa thuận và bồi thường xong cho Lường Văn D số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), cho Lò Văn A số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*), cho chị Vì Thị E số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Ghi nhận việc bị cáo Lường Văn D đã mua các tài sản bị thiệt hại để khắc phục cho chị Vì Thị E.

Ghi nhận việc bị cáo Lường Văn D và Lò Văn A đã tự V1 thỏa thuận tổng số tiền là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*) và D bồi thường được cho Lò Văn A số tiền là 45.000.000đ (*Bốn mươi năm triệu đồng*); buộc bị cáo Lường Văn D phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 25.000.000đ *(Hai mươi năm triệu đồng*), thời điểm bồi thường bắt đầu tháng 5 năm 2025 và bồi thường xong trong tháng 12 năm 2025.

"Kể từ ngày bên có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án, bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại các Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán".

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 04 mảnh vỡ bằng nhựa cứng; 01 Điếu cày dùng để hút thuốc Lào, 01 cục bê tông màu xám; 01 chiếc bát sứ màu trắng; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu trắng; nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu; 01 chiếc cốc thủy tinh.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ- VKS ngày 12/02/2025 và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ vào Điều 21; điểm a, b, c, f, g khoản 1 Điều 23; Điểm b khoản 1 Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lường Văn D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc Nguyễn Tùng L, Hoàng Tiến X mỗi người phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2025).

"Trường hợp quyết định về bồi thường dân sự này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự V1 thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an Tỉnh (Phòng PV06)
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung